**TRƯỜNG THCS HÀM CẦN**

**MA TRẬN- ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN TIN 7. NĂM HỌC 2023-2024**

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Chủ đề 1:****Máy tính và cộng đồng** | 1. Thiết bị vào ra | 2TN(1đ) |  | 1TN(0.5đ) |  |  |  |  | 1TL(1đ) | 25%(2.5đ) |
| 2. Phần mềm máy tính |  | 1TL(1đ) | 1TN(0.5đ) |  | 2TN(1đ) |  |  |  | 25%(2.5đ) |
| 3. Quản lý dữ liệu trong máy tính | 1TN(0.5đ) |  | 1TN(0.5đ) | 1TL(1đ) | 1TN(0.5đ) |  |  |  | 25%(2,5đ) |
| **2** | **Chủ đề 2:****Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin** | 1. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin trên internet | 3TN(1.5đ) |  | 1TN(0.5đ) |  | 1TN(0.5đ) |  |  |  | 25%(2,5đ) |
| ***Tổng*** | ***6TN*** | ***1TL*** | ***4TN*** | ***1TL*** | ***4TN*** |  |  | ***1TL*** | ***17*** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | **100%** |

**III. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 1:****Máy tính và cộng đồng** | **1.** Thiết bị vào ra | Nhận biết: - Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,…)- Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng,máy quét, camera,…)Thông hiểu- Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin.Vận dụng- Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính. | 2TN(C2,C1) | 1TN(C4) |  | 1TL(C17) |
|  |  | **2.** Phần mềm máy tính  | Nhận biết**-**  Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.- Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, …..)- Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữliệu cá nhận. (Cài mật khẩu máy tính, đăng xuất tài khoản khi hết phiên làm việc, sao lưu dữ liệu, quét virus…)Thông hiểu- Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng.- Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.Vận dụng- Thao tác thành thạo với tệp và thư mục khi làm việc với máy tính để giải quyết các nhiệm vụ khác nhau trong học tập và trong cuộc sống. | 1TL(C15) | 1TN(C7) | 2 TN(C6,C3) |  |
|  |  | **3.** Quản lý dữ liệu trong máy tính  | **Nhận biết**: Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.**Thông hiểu**: Nêu được ví dụ về biện pháp bảo vệ dữ liệu như sao lưu, phòng chống virut,…**Vận dụng**: Thao tác thành thạo với tệp và thư mục tạo, sao chép, di chuyển, đổi tên, xóa,… | 1TN(C8) | 1TL(C16)1 TN(C9) | 1 TN(C10) |  |
| **2** | **Chủ đề 2:****Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin**  | Nội dung 1: Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin trên internet. | Nhận biết- Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram …)- Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ …về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường,...)- Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chiasẻ, thảo luận và trao đổi thông tin…**Thông hiểu**- Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đíchsai trái.**Vận dụng**- Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi …. | 3 TN(C14,C11,C5) | 1 TN(C13) | 1 TN(C12) |  |
| **Tổng** |  | **6 TN****1 TL** | **4 TN****1TL** | **4TN** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |